

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quốc Chinh

Các Hội thẩm nhân: Ông Văn Đình Thịnh

Bà Bùi Việt Nga

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2021/TLST- DS ngày 11 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.**

Địa chỉ: Số 02 L, quận B, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn Th** – C/v Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện E, Bắc Đăk Lăk (Văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 12 năm 2019).

Người được ủy quyền lại: Ông **Phạm Nhật T** – C/v Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện E, Bắc Đăk

Lắc (Văn bản ủy quyền ngày 24 tháng 02 năm 2021).

Địa chỉ: Số 74 L, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị M** – SN: 1964

Nơi ĐKHTT: Thôn 7, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Tạm trú: Số 12/24 đường T, tổ dân phố Đ, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông **Sầm Văn H** – SN: 1967

Anh **Sầm Văn H1** – SN: 2003

Nơi ĐKHTT: Thôn 7, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Tạm trú: Số 12/24 đường T, tổ dân phố Đ, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về công nợ: Vợ chồng ông Sầm Văn H, bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện E, Bắc Đắk Lắk tổng số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số: 5212-LAV-201702733 ngày 10/11/2017 tạm tính đến ngày 10/11/2022 là 51.006.000^d (Năm mươi một triệu không trăm linh sau nghìn đồng), trong đó tiền gốc 42.275.000^d (Bốn mươi hai triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), tiền lãi trong hạn là 8.600.000^d (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng), tiền lãi quá hạn là 131.000^d (Một trăm ba mươi một nghìn đồng) chia làm 02 đợt:

Đợt 01: Chậm nhất vào ngày 10/11/2021 trả 22.275.000^d (Hai mươi hai triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền gốc, trong đó tiền gốc kỳ 03 ngày 10/11/2020 theo hợp đồng còn nợ là 2.275.000^d (Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), tiền gốc kỳ 04 ngày 10/11/2021 theo hợp đồng là 20.000.000^d (Hai mươi đồng) và tiền lãi tính đến ngày 10/11/2021 là 6.229.000^d (Sáu triệu hai trăm hai mươi chín nghìn đồng), trong đó tiền lãi trong hạn là 6.098.000^d (Sáu triệu không trăm chín mươi tám nghìn đồng), tiền lãi quá hạn 131.000^d (Một trăm ba mươi một nghìn đồng).

Đợt 02: Chậm nhất vào ngày 10/11/2022 trả 20.000.000^d (Hai mươi triệu đồng) tiền gốc kỳ 05 theo hợp đồng và tiền lãi trong hạn tính từ ngày 10/11/2021 đến ngày 10/11/2022 là 2.502.000^d (Hai triệu hai trăm linh hai nghìn đồng).

Và tiếp tục tính lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 5212-LAV-201702733 ngày 10/11/2017 mà hai bên đã ký kết, tính từ ngày 11/11/2021 cho đến khi trả xong nợ gốc đối với số tiền trả đợt 01, tính từ ngày 11/11/2022 cho đến khi trả xong nợ gốc đối với số tiền trả đợt 02.

Đối với diện tích đất ông Sầm Văn H, bà Nguyễn Thị M cam kết thực hiện biện pháp đảm bảo bằng tài sản được UBND xã C, huyện E và Ủy ban nhân dân thị trấn E xác nhận ngày 08/11/2017 mà không thực hiện việc thế chấp. Nay Ngân

hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện E, Bắc Đăk Lăk và bị đơn cùng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Vợ chồng ông Sầm Văn H, bà Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 2.550.000^d (*Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*). Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện E, Bắc Đăk Lăk số tiền tạm ứng án phí 1.124.000^d (*Một triệu một trăm hai mươi bốn nghìn đồng*), mà ông Hoàng Ngọc H2 là cán bộ Ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E theo biên lai số 00018324 ngày 10 tháng 03 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện VKSND huyện Ea Súp;
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- Chi cục THADS huyện E;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(ĐÃ KÝ)

Lưu Quốc Chính